

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày 23/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TB, TỈNH QUẢNG NAM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Quách Thị Tuyết Mai**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Ông **Trần Mai Khương**.
 - + Ông **Tô Đình Trị**.
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Phan Văn Quốc** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TB.
- Kiểm sát viên VKSND huyện TB tham gia phiên toà có ông **Võ Xuân Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện TB xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 64/2017/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Đoàn Ngọc H - Sinh ngày 14/4/1965.

Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT: Thôn LHH, xã BC, huyện TB, tỉnh Quảng Nam;

Chỗ ở: Tổ 02, Thôn LHH, xã BC, huyện TB, tỉnh Quảng Nam;

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo : Không;

Nghề nghiệp: Nông

Trình độ văn hóa: 9/12;

Họ tên cha: Đoàn T (*chết*);

Họ tên mẹ: Hồ Thị P (*chết*);

Vợ: Trần Thị P

Sinh năm: 1968;

Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1998;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Võ Ngọc T – Sinh năm 1969.

Trú tại: Tổ 06, thôn A, xã TL, huyện PN, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TB truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 28/7/2017, anh Võ Ngọc T (SN: 1969, trú: thôn T, xã TL, huyện PN, Quảng Nam) sử dụng xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 92L1-115.04 (xe này của anh Võ Minh H, SN: 1990 - con trai anh T làm chủ sở hữu; trong cốp xe có bỏ 15.000.000 đồng) đi trồng dưa hấu tại tổ 2, thôn LHH, xã BC, huyện TB thì bị người khác lấy trộm mất 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y). Ngày 29/7/2017, anh T làm đơn báo cáo đến Cơ quan Công

an huyện TB, tỉnh Quảng Nam. Ngày 08/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB làm việc với Đoàn Ngọc H (SN: 1965, trú: Tổ 2, thôn LHH, xã BC, huyện TB), H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Ngọc T vào ngày 28/7/2017 và khai nhận như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2017, H đi bộ từ nhà mình ra cánh đồng lúa thuộc tổ 2, thôn LHH, xã BC, huyện TB để cắt cỏ cho bò. Khi H đi đến gần công văn hóa thôn LHH thì thấy xe mô tô BKS 92L1-115.04 của anh T đang dựng ở lề đường, cách nhà H khoảng 30 mét. Do H có quen biết với anh T và đã từng nhìn thấy anh T cất giấu tiền trong cốp xe nên H không đi cắt cỏ nữa mà nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh T. H quan sát xung quanh không thấy anh T và không có ai nên dắt xe mô tô BKS 92L1-115.04 về nhà mình. Khi dắt xe mô tô BKS 92L1-115.04 về đến sân nhà, H lấy chìa khóa cửa của nhà mình mở cốp xe nhưng không mở được. H sợ bị anh T và người dân phát hiện nên dắt xe mô tô BKS 92L1-115.04 quay lại dựng ở vị trí cũ. Sau đó, H liền dùng tay phải thò vào dưới yên xe đẩy yên xe lên tạo ra khe hở và thò tay trái qua khe hở vào bên trong cốp xe lấy được một cục tiền gồm nhiều tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi lấy trộm được tiền, H bỏ cục tiền này vào trong túi áo sơ mi màu xanh ở trước ngực bên trái của mình rồi đem về nhà. Khi về đến nhà, H mở cục tiền ra và đếm được số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). H chiếm đoạt số tiền này, cất giấu tại nhà và sau đó đã giao nộp toàn bộ số tiền này cho Cơ quan CSĐT Công an huyện TB.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã thu giữ: Số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y) gồm 30 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 01 (một) áo sơ mi màu xanh mà H dùng để cất giấu số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y). Cơ quan CSĐT Công an huyện TB đã trả lại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y) cho người bị hại anh Võ Ngọc T, bị hại anh Võ Ngọc T không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện TB đã truy tố Đoàn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện TB giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 BLHS, Điều 60 xử phạt Đoàn Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, giao bị cáo về UBND xã BC, huyện TB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 76 Bộ Luật tố tụng Hình sự, tuyên tiêu hủy 01 áo sơ mi màu xanh của Đoàn Ngọc H.

Về Dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xét.

Bị cáo Đoàn Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Qua quá trình thẩm vấn công khai cũng như qua tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đoàn Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2017, Đoàn Ngọc H (SN: 1965, trú: Tổ 2, thôn LHH, xã BC, huyện TB, Quảng Nam) lén lút lấy trộm số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y) của anh Võ Ngọc T (SN: 1969, trú: thôn T, xã TL, huyện PN, Quảng Nam) đang để trong cốp xe mô tô biên kiểm soát (BKS) 92L1-115.04 mà anh T sử dụng để đi lại (xe này của anh Võ Minh H, SN: 1990 - con trai anh T làm chủ sở hữu) đang dựng ở lề đường gần cổng văn hóa thôn LHH, xã BC, huyện TB. Đến ngày 08/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện TB làm việc với Đoàn Ngọc H, H đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội và giao nộp số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y) cho Cơ quan CSĐT Công an huyện TB. Lời khai nhận của bị cáo đối chiếu thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TB, tỉnh Quảng Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Pháp luật luôn tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu của mọi cá nhân, của các tổ chức kinh tế - xã hội và của Nhà nước. Mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật đều phải được xử lý nghiêm minh. Bị cáo Đoàn Ngọc H là công dân đã đứng tuổi, có học vấn nhất định, có nhiều kinh nghiệm sống, có đủ năng lực để hiểu biết, nhận thức và điều khiển hành vi lẽ ra bị cáo H phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tu chí làm ăn, chung tay góp sức vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thế nhưng bị cáo đã không làm được điều đó. Do muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của anh T để lén lút chiếm đoạt 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng y) nên hành vi của bị cáo Đoàn Ngọc H đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và tạo tác dụng cho công tác phòng ngừa loại tội phạm này.

Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được trả cho bị hại, người bị hại có đơn bãi nại và mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, trong lúc lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có đủ các điều kiện hưởng án treo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên áp dụng Điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là thỏa đáng.

Về Dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự xét tiêu hủy 01 áo sơ mi màu xanh của Đoàn Ngọc H do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Đoàn Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Ngọc H về Ủy Ban nhân dân xã BC, huyện TB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tiêu hủy 01(một) áo sơ mi màu xanh của Đoàn Ngọc H.

4. Án phí: Bị cáo Đoàn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam.
- VKS huyện TB.
- THADS huyện TB.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên, đóng dấu)

Quách Thị Tuyết Mai